

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG  
TỈNH TIỀN GIANG**

Số: 55/2020/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Tân Phú Đông, ngày 18 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc H .

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đắc Th .

2. Ông Đặng Văn N .

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 74/2019/TLST-DS ngày 03 tháng 12 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*1. Nguyên đơn:*

Bà Nguyễn Thị O , sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp Cả T1 , xã Phú Th, huyện A, tỉnh B.

*2. Bị đơn:*

Ông Lê Văn T, sinh năm 1968.

Địa chỉ: ấp Cả T1, xã Phú Th , huyện A, tỉnh B.

*3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

3.1 Trần Thị Hồng D , sinh năm 1979.

Địa chỉ hiện tại: ấp Tân N , xã Tân Ph , huyện A, tỉnh B. (Địa chỉ trước đây: ấp Cả T1, xã Phú Th , huyện A, tỉnh B)

3.2 Lê Thị Cẩm H , sinh năm 2000.

Địa chỉ: ấp Cả T1, xã Phú Th , huyện A, tỉnh B.

3.3 Lê Văn L , sinh năm 2005.

Địa chỉ: ấp Cả T1, xã Phú Th , huyện A, tỉnh B

Đại diện theo pháp luật của cháu L :

+ Ông Lê Văn T , sinh năm 1968.

Địa chỉ: ấp Cả T1, xã Phú Th , huyện A, tỉnh B

+ Trần Thị Hồng D , sinh năm 1979.

Địa chỉ hiện tại: ấp Tân N , xã Tân Ph , huyện A, tỉnh B. (Địa chỉ trước đây: ấp Cả T1, xã Phú Th , huyện A, tỉnh B)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Lê Văn T , bà Trần Thị Hồng D , chị Lê Thị Cẩm H , cháu Lê Hữu L (Người đại diện theo pháp luật cho cháu L : Ông Lê văn T và bà Trần Thị Hồng D ) thống nhất chuyển nhượng phần đất diện tích 319.2 m<sup>2</sup> (thuộc thửa 4310, tờ bản đồ PTC3, loại đất lúa, đất tọa lạc tại ấp Cả T1, xã Phú Th , huyện A, tỉnh B do Ủy ban nhân dân huyện A cấp cho hộ ông Lê Văn T ngày 30 tháng 9 năm 2010) cho chị Nguyễn Thị O , phần đất có tứ cận như sau:

+ Đông giáp đất do chị Nguyễn Thị O quản lý, sử dụng và đất do ông Huỳnh Tấn L quản lý, sử dụng.

+ Tây giáp đất do bà Nguyễn Thị T quản lý, sử dụng.

+ Nam giáp đất do hộ ông Lê Văn T quản lý, sử dụng.

+ Bắc giáp đất do hộ ông Lê Văn T quản lý, sử dụng.

(Có sơ đồ, bản vẽ kèm theo).

Chị Nguyễn Thị O được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Ông Lê Văn T , bà Trần Thị Hồng D , chị Lê Thị Cẩm H , cháu Lê Hữu L (Người đại diện theo pháp luật cho cháu L : Ông Lê văn T và bà Trần Thị Hồng D ) thống nhất chia cho chị Lê Cẩm H phần đất diện tích 1361,6 m<sup>2</sup> thuộc thửa 4310, tờ bản đồ PTC3, loại đất lúa, đất tọa lạc tại ấp Cả T1, xã Phú Th , huyện A, tỉnh B do Ủy ban nhân dân huyện A cấp cho hộ ông Lê Văn T ngày 30 tháng 9 năm 2010, phần đất có tứ cận:

+ Đ giáp đất do ông Lê Văn T1 quản lý, sử dụng và đường vào Trung tâm hành chính huyện Tân Phú Đ .

+ Tây giáp đất do bà Nguyễn Thị Tươi quản lý, sử dụng.

+ Nam giáp phần đất mà ông Lê Văn T , bà Trần Thị Hồng D , chị Lê Thị Cẩm H , cháu Lê Hữu L (Người đại diện theo pháp luật cho cháu Lộc: Ông Lê văn T và bà Trần Thị Hồng D ) thỏa thuận chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thị O .

+ Bắc giáp đất do ông Nguyễn Văn Ph1 quản lý, sử dụng.

(Có sơ đồ, bản vẽ kèm theo)

Chị Lê Thị Cẩm H được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Ông Lê Văn T , bà Trần Thị Hồng D , chị Lê Thị Cẩm H , cháu Lê Hữu L (Người đại diện theo pháp luật cho cháu L : Ông Lê văn T và bà Trần Thị Hồng D ) thống nhất chia cho cháu Lê Hữu L phần đất diện tích 825,9 m<sup>2</sup>thuộc thửa 4310, tờ bản đồ PTC3, loại đất lúa, đất tọa lạc tại ấp Cả T1, xã Phú Th , huyện A, tỉnh B do Ủy ban nhân dân huyện A cấp cho hộ ông Lê Văn T ngày 30 tháng 9 năm 2010. Ông Lê Văn T và bà Trần Thị Hồng D sẽ đại diện cho cháu Lê Hữu L đại diện đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng phần đất này cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi và đủ năng lực hành vi dân sự thì ông Lê Văn T và bà Trần Thị Hồng D sẽ làm thủ tục để cháu L được đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần đất diện tích 825,9 m<sup>2</sup> này, phần đất có tứ cận:

- + Đông giáp đất do ông Lê Văn T1 quản lý, sử dụng.
- + Tây giáp đất do bà Nguyễn Thị T quản lý, sử dụng.
- + Nam giáp kênh công cộng.
- + Bắc giáp phần đất mà ông Lê Văn T , bà Trần Thị Hồng D , chị Lê Thị Cẩm H , cháu Lê Hữu L (Người đại diện theo pháp luật cho cháu L : Ông Lê văn T và bà Trần Thị Hồng D ) thỏa thuận chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thị O.

(Có sơ đồ, bản vẽ kèm theo)

Ông Lê Văn T và bà Trần Thị Hồng D được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Ông Lê Văn T , bà Trần Thị Hồng D , chị Lê Thị Cẩm H , cháu Lê Hữu L (Người đại diện theo pháp luật cho cháu L : Ông Lê văn T và bà Trần Thị Hồng D) thống nhất chia cho cháu Lê Hữu L phần đất diện tích 376.3 m<sup>2</sup>thuộc thửa 4313, tờ bản đồ PTC3, loại đất cây lâu năm, đất tọa lạc tại ấp Cả T1, xã Phú Th , huyện A, tỉnh B do Ủy ban nhân dân huyện A cấp cho hộ ông Lê Văn T ngày 30 tháng 9 năm 2010. Ông Lê Văn T và bà Trần Thị Hồng D sẽ đại diện cho cháu Lê Hữu L đại diện đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng phần đất này cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi và đủ năng lực hành vi dân sự thì ông Lê Văn T và bà Trần Thị Hồng D sẽ làm thủ tục để cháu L được đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần đất diện tích 376.3 m<sup>2</sup> này, phần đất có tứ cận:

- + Đông giáp đất do ông Lê Văn T quản lý, sử dụng.

- + Tây giáp đất do bà Nguyễn Thị T quản lý, sử dụng.
  - + Nam giáp tỉnh lộ 877B.
  - + Bắc giáp phần đất do ông Lê Văn T1 quản lý, sử dụng.
- Bên trong thửa 4313 có thửa 4312.

(Có sơ đồ, bản vẽ kèm theo)

Ông Lê Văn T và bà Trần Thị Hồng D được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

**\* Về án phí:**

- Ông Lê Văn T, chị Lê Thị Cẩm H, cháu Lê Hữu L được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm do thuộc diện hộ nghèo theo quy định pháp luật.

- Bà Trần Thị Hồng D phải chịu 2.931.312 đ (*Hai triệu, chín trăm ba mươi một nghìn, ba trăm mười hai đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Nguyễn Thị O phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 49248 ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, bà O đã nộp xong án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nơi nhận:**

- Toà án nhân dân tỉnh B;
- VKSND huyện A;
- THADS huyện A;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**Võ Ngọc H**